

Số: 73 /QĐ-CCKL

An Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM AN GIANG

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-SNNPTNT ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT An Giang Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐKHHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia **TCVN ISO 9001:2015** cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Thực hiện công văn số 292 /SKHCN-TĐC ngày 26 tháng 03 năm 2019 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang về việc hướng dẫn xây dựng quy trình nội bộ áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia

Căn cứ xác nhận của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm về Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tổ chức Tuyên truyền và Xây dựng lực lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Chi cục Kiểm lâm phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 101/QĐKHHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia **TCVN ISO 9001:2015** cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ và trưởng các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Phú Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

CHI CỤC KIỂM LÂM AN GIANG

Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Chi cục Kiểm lâm phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các hoạt động liên quan đến chức năng quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về Kiểm lâm

(Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 73/QĐ-CCKL ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm)



Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

An Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Phú Hòa

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CHI CỤC KIỂM LÂM ĐƯỢC CÔNG
BỘ PHỤ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 73/QĐ-CCKL ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm).

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang thực hiện chức năng quản lý nhà nước và giải quyết toàn bộ thủ tục hành chính về lĩnh vực Kiểm lâm theo công văn số 28/UBND-KSTT ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh An Giang về việc thực hiện các nhiệm vụ tại Bộ phận một cửa và một số hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019

TT	Nội dung
1	Quy trình phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc UBND tỉnh quản lý
2	Quy trình phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc UBND tỉnh quản lý.
3	Quy trình Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với khu rừng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý
4	Quy trình Quyết định phê duyệt chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập
5	Quy trình miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)
6	Quy trình phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức
7	Quy trình công nhận giống cây trồng lâm nghiệp
8	Quy trình Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh
9	Quy trình thủ tục Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên
10	Quy trình thủ tục Xác nhận bảng kê lâm sản
11	Quy trình đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES